

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 960/2020/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Hà Văn O, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Ấp S, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1953.

Địa chỉ nhà số V đường Đ, Phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Ngày 29-10-2020, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu thụ lý Việc Hôn nhân và Gia đình số 960/2020/TLST-VHN giữa ông Hà Văn O và bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án ghi nhận các nội dung thỏa thuận cụ thể: về hôn nhân, ông O và bà T thuận tình ly hôn. Về con chung, có 02 con chung, gồm: Hà Minh V, sinh năm 23-11-1985 và Hà Minh C, sinh năm 03-02-1993 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung, tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông O và bà T thuộc trường hợp miễn lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Văn O và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Ông O và bà T có 02 con chung, gồm: Hà Minh V, sinh năm 23-11-1985 và Hà Minh C, sinh năm 03-02-1993, đã trưởng thành, Tòa án không xem xét giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự tự thỏa thuận. Tòa án không xem xét giải quyết.

[2]. Về lệ phí việc Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Ông O, bà T được miễn.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP Vũng Tàu;
- TAND tỉnh BR-VT;
- UBND phường C, Đặc khu Vũng Tàu-Công Đảo  
(nay là Phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu),
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Thế Dũng**